

LUẬT NHẬP CƯ CỦA MỸ VÀ NGƯỜI VIỆT NAM NHẬP CƯ Ở MỸ

Đỗ Thị Diệu Ngọc

Hãy kể tôi nghe về màu da, mái tóc và đôi bàn chân đã cưu mang tôi tự thuở chào đời. Hãy kể tôi nghe về căn nhà, con đường, hãy kể tôi nghe những điều chưa biết... Tôi chỉ biết quê hương qua những hình ảnh của chiến tranh. Một ngày kia, tôi sẽ đến nơi ấy để cất tiếng chào Việt Nam.

Những ca từ da diết, làm xao xuyến lòng người của bài hát *Bonjour Vietnam* được cất lên bằng một giọng ca trong trẻo, thiết tha của cô gái Việt Nam 19 tuổi mấy tháng gần đây đã làm trái tim của biết bao người Việt Nam xa quê hương phải thổn thức. Trên nhiều diễn đàn Internet, những người Việt Nam định cư ở nhiều nơi trên thế giới lại tìm đến với nhau, cùng nhau tâm sự, cùng nhau ngâm ngùi một nỗi nhớ quê hương khi lắng nghe khúc hát thấm đẫm tình dân tộc đang vẽ lên những bức tranh thật sống động, gần gũi của những nẻo đường đất nước. Trong số những người con xa quê ấy, cộng đồng người Việt Nam đang định cư tại Mỹ đã cùng nhau chia sẻ rất nhiều cảm xúc và hoài niệm về mảnh đất quê hương mà họ đã phải chia tay vì những lý do riêng. Đọc những dòng tâm sự ấy, chúng ta hiểu được rất nhiều về những đồng bào Việt Nam xa tổ quốc, và có lẽ sẽ có người thắc mắc tại sao, hay khi nào, người Việt Nam lại di cư đến nước Mỹ xa xôi, để cùng nhau lập nên một cộng đồng đông đúc, để mưu sinh và khắc khoải nhớ quê nhà?

Bài viết này cung cấp một số thông tin về Luật nhập cư của Mỹ, về cộng đồng người Việt Nam ở Mỹ trong 30 năm qua và cuộc sống của họ ngày nay ở nước Mỹ, những gì họ đóng góp trên đất Mỹ và cho quê hương cũng như những tâm tư tình cảm của những người con xa xứ.

Về Đạo luật nhập cư Johnson-Reed

Tên gọi Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ đã nói lên bản chất của đất nước rộng lớn này về mặt nhân chủng học: *một đất nước của những người nhập cư*. Từ thuở khai sinh, mảnh đất này đã in dấu chân của những người nhập cư từ các nước châu Âu tìm đến đây để tự do thực hành tôn giáo hay tìm kiếm cơ hội mưu sinh. Trong số những dòng người nhập cư đông đúc này còn có cả những người bị cưỡng bức nhập cư, họ là những người dân châu Phi và 500.000 người trong số này bị bắt làm nô lệ từ năm 1619-1808. Từ đó về sau, người dân từ nhiều nơi trên thế giới tìm đến với mảnh đất nhiều tiềm năng này với mong muốn có một cuộc sống tốt đẹp hơn, và tượng Nữ thần Tự do ở Cảng New York giờ cao ngọn được soi đường để họ hy vọng vào một tương lai tươi sáng, cho đến một ngày những công dân Mỹ thực thụ bắt đầu lo lắng. Họ sợ rằng nền văn hóa của họ rồi sẽ bị ảnh hưởng, việc mưu sinh của họ rồi sẽ gặp nhiều khó khăn hơn khi ngày càng nhiều dân nhập cư sẵn sàng chấp nhận lao động với mức trả công thấp hơn. Và

lẽ tất nhiên, Chính phủ Mỹ cần phải trấn an các công dân của mình.

Vào năm 1924, Quốc hội Mỹ đã ban hành Đạo luật Nhập cư Johnson-Reed. Lần đầu tiên trong lịch sử, nước Mỹ đã ấn định số lượng người nhập cư từ mỗi nước. Số lượng người được phép di cư từ mỗi nước hàng năm tùy thuộc vào số lượng người dân nước đó hiện đang cư trú tại Mỹ. Kết quả là trong 40 năm tiếp sau đó, các loại hình dân nhập cư vào Mỹ đa số là từ châu Âu và Bắc Mỹ.

Từ năm 1924 trở về trước, các đạo luật của Mỹ cấm người Trung Quốc và một số người châu Á khác không được nhập cư vào Mỹ do lo sợ rằng họ sẽ giành hết công ăn việc làm của người dân Mỹ. Vì thế, nước Mỹ nhìn chung rất thành kiến và phân biệt đối xử với người châu Á. Tuy nhiên, đạo luật cấm người Trung Quốc nhập cư đã bị phản đối và đến năm 1952, một đạo luật mới được ban hành cho phép người dân thuộc mọi sắc tộc được nhập cư vào Mỹ.

Đến năm 1965, nước Mỹ bắt đầu cấp visa nhập cư theo thứ tự hồ sơ xin nhập cư, ưu tiên cho những người có thân nhân ở Mỹ và số người có những năng lực lao động mà Mỹ đang cần đến. Đến năm 1978, Mỹ bãi bỏ hạn ngạch nhập cư và cánh cửa vào nước Mỹ được mở rộng hơn bao giờ hết. Lấy ví dụ năm 1990, số dân nhập cư từ Việt Nam là 49.000 người, đứng thứ ba sau Mexico và Philippines với số lượng là 57.000 và 55.000. Mỹ vẫn tiếp tục nhận dân nhập cư và đạo luật nhập cư sửa đổi năm 1990 đã tạo cơ hội cho khoảng 675.000 người được nhập cư vào nước Mỹ hàng năm.

Dân nhập cư làm phong phú thêm bản sắc của các cộng đồng ở Mỹ với những nét văn hóa bản địa của họ. Tổng thống John F. Kennedy, cũng là cháu nội của những người Ailen nhập

cư, đã có một câu nói có tầm bao quát về tình hình này khi ông gọi nước Mỹ là “một xã hội của dân nhập cư mà mỗi người trong số đó đều bắt đầu một cuộc sống mới với một vị thế bình đẳng. Đây là một bí quyết của nước Mỹ: một đất nước của những con người với những ký ức vẹn nguyên về những truyền thống quê hương nhưng lại dám liều mình khám phá những chân trời mới...”

Ngày nay với khoảng 10 triệu người, số người Mỹ gốc Á thuộc những nhóm sắc tộc phát triển nhanh nhất ở Mỹ. Mặc dù họ mới nhập cư vào nước Mỹ gần đây, nhưng họ lại thuộc về những nhóm thành đạt nhất, có thu nhập cao hơn những nhóm khác và có đông đảo con cái theo học các trường đại học tốt nhất ở Mỹ.

Cộng đồng Việt Nam nhập cư ở Mỹ 30 năm qua

Khi chiến tranh Việt Nam kết thúc năm 1975 và nhiều năm sau đó, hàng chục nghìn người Việt Nam đã tìm cách nhập cư vào nước Mỹ để bắt đầu một cuộc sống mới đầy khó khăn ở một đất nước xa lạ. Quá trình nhập cư vào Mỹ của người Việt Nam từ năm 1975 đến đầu thập niên 1990 có thể chia thành ba đợt. Đợt đầu tiên là những người Việt Nam trốn chạy khỏi cuộc chiến năm 1975. Ban đầu, chính phủ Mỹ đã cố gắng tìm cách phân tán số Việt kiều nhập cư này sang các nước khác, nhưng cuối cùng, hầu hết đều tìm cách bám trụ lại ở một số vùng, gồm Houston thuộc bang Texas, vùng Vịnh bang Louisiana, Bắc Virginia, và California. Sau đó là các “thuyền nhân” Việt Nam tìm cách vượt biên nhập cư trái phép vào nước Mỹ trong hai giai đoạn cao trào các năm 1978 và 1982. Làn sóng người Việt Nam tị nạn ở Mỹ lảng xuống

trong vài năm, sau đó lại bùng lên một đợt thứ ba giai đoạn 1988-1992. Từ năm 1975-1995, khoảng 600.000 người Việt Nam đến định cư tại Mỹ và phần lớn trong số này là người tị nạn. Đến giữa thập niên 1990, cuộc khủng hoảng tị nạn cuối cùng cũng kết thúc và từ đó về sau, đa số các trường hợp nhập cư của người Việt Nam là để đoàn tụ với gia đình.

Thế hệ Việt Nam nhập cư đầu tiên đã phải tìm cách vật lộn với cuộc sống khó khăn để tồn tại trong những ngày đầu và những phẩm chất vốn có của người Việt Nam được thể hiện qua lời của Alette Lundeberg, Giám đốc Chương trình quản lý người tị nạn: “Những người dân Việt Nam thật đáng chú ý về số lượng nhập cư đông đảo vào đầu thập niên 1980 và về khả năng họ phấn đấu để thành đạt. Họ hy sinh hết thảy để lao động, nuôi gia đình và cho con cái học hành tử tế. Tôi muốn nói rằng họ là một cộng đồng rất đáng chú ý bởi vì họ, thế hệ Việt Nam đầu tiên ở đây, đã thực sự nhảy đến thành công... để hòa nhập vào nước Mỹ thực thụ.” Nhưng bước nhảy đến thành công mà Alette Lundeberg nói đến cũng không dễ gì thực hiện được. Người Việt Nam ở Mỹ đã phải cố gắng thật nhiều để mưu sinh và để nuôi dạy con cái. Một trong những giá trị của xã hội Mỹ là tinh thần làm việc cao độ để tự mình vươn đến thành công và dân Mỹ đã được nhận định là “workaholics” (những người miệt mài với công việc). Vì vậy, để hòa nhập vào “nước Mỹ thực thụ”, người Việt Nam cũng không còn sự lựa chọn nào khác là hết mình lao động để tồn tại, để khẳng định mình và để con cái họ được lớn lên trong một cuộc sống tốt đẹp hơn.

Ngày nay, thế hệ Việt Nam được sinh ở Mỹ được xếp vào 5 nhóm dân

nhập cư có số lượng lớn nhất ở Mỹ với 988.000 người. Một nửa dân số này sống tập trung ở hai bang của Mỹ là California (418.249) và Texas (107.027). Ngoài ra, 10 bang khác của Mỹ cũng có đông đảo người Việt Nam sinh sống như Washington (40.879), Virginia (30.730), Massachusetts (30.457), Florida (29.790), Pennsylvania (26.656), Georgia (25.672), New York (26.656) và Illinois (17.075) (số liệu thống kê của Cục Thống kê Mỹ năm 2000). Thế hệ trẻ em Việt Nam sinh ra ở Mỹ thích ứng với xã hội Mỹ tốt hơn so với thế hệ cha mẹ của họ, nhưng liệu họ có hoàn toàn “Mỹ hóa” hay không, hay dù “đi đâu về đâu”, người Việt Nam ta vẫn luôn nhớ rằng mình là con cháu Lạc Hồng?

“Bầu ơi thương lấy bí cùng”

Dẫu phải chọn một cuộc sống xa quê hương đất nước, người Việt Nam ở Mỹ vẫn không quên những giá trị tốt đẹp của người dân Việt: cần cù lao động và dùm bọc lẫn nhau. Một số người Việt Nam đã tìm cách vươn lên theo đúng cái mà người Mỹ gọi là “from rags to riches” (giàu lên từ đói nghèo xơ xác). Ta hãy điểm qua một số trường hợp để thấy rõ hơn những phẩm chất tốt đẹp của người Việt Nam chúng ta dẫu đang sống ở xứ người.

Với một cái tên Việt Nam đã được đổi sang kiểu Mỹ: Thanh Quoc Lam, Giám đốc một công ty bánh mỳ kiểu Pháp Ba-Le ở Honolulu đã được báo chí Mỹ nhắc đến khá nhiều với tư cách là một doanh nghiệp vượt khó để thành công, đóng góp nhiều cho kinh tế Mỹ cũng như giúp đỡ nhiều đồng bào Việt Nam. Ông đến Mỹ năm 1979, không một xu dính túi ngoại trừ một vài tài vật. Đến năm 2003, ông là giám đốc và nhà điều hành chính của công ty Ba-Le, chuyên sản xuất bán sỉ

các loại bánh mì với doanh thu 7 triệu đôla Mỹ một năm với 2 nhà máy sản xuất, 23 cửa hàng bán bánh sandwich và 100 nhân viên. Một điều đáng nói là hiện nay, Thanh Quoc Lam được biết đến rất nhiều trong cộng đồng Việt Nam ở Hawaii vì việc ông hay giúp đỡ đồng bào. Ông sống theo nguyên tắc đặt gia đình lên hàng đầu và đối đãi với nhân viên như những người trong gia đình. Ông đã nói với báo chí rằng "Dù cho anh có thông minh hay giỏi giang đến mấy cũng không quan trọng. Anh không thể thành công nếu anh không có những người khác làm việc cho mình. Và thành công của tôi hôm nay chỉ một nửa là do nỗ lực của riêng tôi, còn một nửa là do những người làm việc cho tôi. Không có họ, tôi không thể có ngày hôm nay." Và "họ" ở đây hầu hết là những người Việt Nam tìm đến nước Mỹ trong hoàn cảnh giống như ông, không biết tiếng Anh, không tiền bạc. Nhưng ông không trả công cho họ mức lương thấp nhất mà với mức khởi điểm là 7,50 đô la một giờ, cho họ làm việc theo chế độ linh hoạt để họ có thời gian học tiếng Anh. Ông nói: "Tôi đối xử với họ như những người trong gia đình. Chúng tôi cùng nhau đi picnic vào Chủ Nhật, chơi bóng chuyền, họ đến nhà tôi để bơi lội và hát karaoke." Chính nguyên tắc làm việc dân chủ và vì mọi người như thế đã mang lại cho ông những phần thưởng cao quý. Ông đã đoạt giải Gương mặt Doanh Nghiệp Nhỏ Thành Đạt Trong Năm vào năm 2002 và được vinh dự chụp ảnh cùng Tổng thống Mỹ G.W. Bush tại Nhà Trắng.

Rất nhiều người Mỹ gốc Việt khác đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội Mỹ. Trong một hội thảo tổ chức năm 2003, có một tài liệu thống kê rằng trong số khoảng 1,5 triệu người Việt Nam đang sống

tại Mỹ thì số người có chuyên môn thuộc nhiều lĩnh vực chiếm đến 10,7%; số học sinh tốt nghiệp phổ thông chiếm 59%; hơn 280 người Mỹ gốc Việt đã được cấp bằng sáng chế và trong số đó, Tiến sĩ Đoàn Trung của Nhóm Micron chiếm đến 72 bằng. Y tế cũng là một lĩnh vực mà người Việt Nam có nhiều tiến bộ vượt bậc với số lượng 2.500 người, tức là 3,5 trong số 1000 người thuộc ngành y tế là người Việt Nam. Nhiều giáo sư Việt Nam đã có nhiều phát minh quan trọng như Giáo sư Nghiêm Đại Đạo, người tham gia vào sáng kiến cấy ghép dịch tụy cho những bệnh nhân bệnh đái tháo đường; Giáo sư Nguyễn Hữu Xương với phát minh đóng góp rất nhiều cho việc nghiên cứu protein trong căn bệnh ung thư. Phòng khám của Giáo sư Nguyễn Hữu Xương chính thức được Viện Y tế quốc tế (NIH) công nhận là Trung tâm Nghiên cứu Quốc gia (NRR). Ngoài ra, còn có nhiều gương mặt tiêu biểu khác góp phần làm vinh danh nước Việt như Tiến sĩ Eugene Trịnh, người bay lên quỹ đạo thực hiện những thí nghiệm được đưa vào kỷ lục nghiên cứu; Nguyễn Mạnh Tiến, người được trao tặng một số giải thưởng cao quý và là thành viên của Phòng nghiên cứu động cơ phản lực của NASA và tham gia vào Hội đồng cố vấn hệ thống dữ liệu không gian (CCSDS); Tiến sĩ Cái Văn Khiêm có nhiều bằng phát minh và trở thành kỹ sư trẻ nhất từ trước tới nay nắm giữ vị trí Chủ nhiệm về công nghệ tại Công ty chế tạo máy bay Hughes, v.v... Họ sống trên đất Mỹ, đóng góp cho nước Mỹ và vẫn mong có cơ hội để quay trở về đóng góp cho đất nước, đồng bào Việt Nam. Trong buổi lễ trao danh hiệu Vinh danh nước Việt lần thứ 2 do Báo Điện tử VietnamNet và Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp tổ chức tại Văn Miếu Quốc Tử Giám,

Hà Nội tối ngày 5/2/2006, TS. Lê Phước Hùng, một Việt kiều Mỹ, đã xúc động nói lên những lời tâm sự chân thành hướng về tổ quốc bằng vốn tiếng Việt ít ỏi. Anh mong muốn được đóng góp cho Việt Nam bằng khả năng của mình là giúp đưa sinh viên Việt Nam sang một số trường ở New York và các bang khác ở Mỹ để học tập, nghiên cứu. Ở những con người như thế, phẩm chất biết yêu thương, dùm bọc lẫn nhau của người Việt Nam lại có dịp thể hiện thật rõ nét.

Và tấm lòng của những người con xa xứ

Một thế hệ người Việt phải xa quê hương, rồi thế hệ thứ hai sinh ra và trưởng thành trên đất nước Mỹ, nói tiếng Mỹ sành hơn cả tiếng mẹ đẻ Việt Nam. Dù thời gian và không gian văn hóa có làm cho người Việt Nam thay đổi để thích nghi với môi trường sống mới như thế nào đi nữa thì sâu thẳm trong trái tim họ vẫn là những tình cảm hướng về tổ quốc, mong muốn tìm về với cội nguồn, làm được cái gì đó cho đồng bào Việt Nam vốn vẫn còn nhiều vất vả.

Dù phải xa Việt Nam để định cư tại Mỹ vì lý do nào đi nữa thì đa số người Việt Nam vẫn dạy dỗ con cái biết trân trọng, gìn giữ và phát huy nếp sống văn hóa, phong tục của dân tộc Việt trên xứ người, để những thế hệ tiếp theo không lãng quên quá khứ và quay lưng lại với mảnh đất của ông cha. Tại Little Saigon, Quận Cam, Nam California vào trưa 29 Tết Nguyên Đán, cộng đồng người Việt Nam đã tung bừng khai mạc Hội chợ Tết mừng Xuân Bính Tuất 2006 tại công viên Garden Grove Park trước sự có mặt của rất nhiều quan chức của thành phố Garden Grove, Westminster và Santa Ana. Lễ hội này còn được gọi là Hội Xuân Sinh Viên và thế hệ cha anh của

sinh viên, học sinh đã cử hành những nghi lễ quan trọng như chào quốc kỳ Mỹ-Việt và tế lễ tổ tiên, đất nước, cùng đọc văn tế nhớ ơn quốc tổ. Những sự kiện như thế đã tạo được những tình cảm gắn bó với quê hương ở những thế hệ con em Việt Nam sinh ra trên đất Mỹ, để một lúc nào đó họ lại tìm về với quê hương, sống những khoảnh khắc Việt Nam mà họ chỉ biết đến qua lời kể của cha mẹ và trân trọng hơn những bản sắc văn hóa cội nguồn.

Rồi trên những bước đường thành công của mình, những trái tim Việt Nam ở quê hương thứ hai ấy vẫn biết tìm về với những trái tim Việt Nam ở quê nhà. Trong niềm vui đăng quang vương miện Miss Vietnam-USA 2006, Hoa hậu Việt Nam Virginia Thùy Nguyễn ở Quận Cam, California vẫn không quên nhắc đến trách nhiệm phải ghi nhớ về cội nguồn như lời cô tâm sự: "Em vẫn đang học tiếng Việt vì tiếng Việt của em chưa giỏi bằng các bạn sinh ra ở Việt Nam. Em nghĩ phải biết nguồn gốc của mình, văn hóa của mình thì mới có thể tiến lên được". Một điều đáng quý là khi đã đạt đến một đỉnh cao như thế, cô gái Việt Nam này lại nhìn thấy mình có nhiều cơ hội hơn để quay về giúp đỡ cộng đồng Việt Nam.

Đã, đang, và sẽ có nhiều tấm lòng Mỹ-Việt như thế nữa, vì một lý do thật giản đơn: dù ở bất cứ nơi đâu, chúng ta vẫn là con cháu Lạc Hồng ■

Tài liệu tham khảo:

- Elizabeth Grieco, *The Foreign Born from Vietnam in the United States*, 2004, Migration Policy Institute.
- Min Zhou, Karl L. Bankston III, *Growing up American: How Vietnamese children adapt to life in the United States*, Russell Sage Foundation, 1999.
- Vietnamese Americans scientists successful in the U.S.*, Embassy of the Socialist Republic in the United States.
- Tôn Vinh Những Sứ Giả Lạc Hồng*, Đại sứ quán Việt Nam tại Họp chủng quốc Hoa Kỳ.
- BBC Vietnamese.com.
- Union of Vietnamese Student Associations of Southern California*.